

Số: 86 /2014/QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày 05 tháng 12 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp, hộ kinh doanh sau đăng ký thành lập trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 29/11/2005;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 29/11/2005;

Căn cứ Luật Hợp tác xã ngày 20/11/2012

Căn cứ Luật Ban hành văn bản QPPL ngày 03/6/2008;

Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 29/11/2006;

Căn cứ Luật Kế toán ngày 17/6/2003;

Căn cứ Luật Thống kê ngày 17/6/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản QPPL của HĐND và UBND năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 129/2004/NĐ-CP ngày 31/5/2004 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Kế toán;

Căn cứ Nghị định 40/2004/NĐ-CP ngày 13/02/2004 của Chính phủ quy định chi tiết thực hiện một số điều của Luật Thống kê;

Căn cứ Nghị định số 43/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 102/2010/NĐ-CP ngày 01/10/2010 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã;

Căn cứ Nghị định số 155/2013/NĐ-CP ngày 11/11/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế hoạch đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 419/QĐ-TTg ngày 11/4/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp sau khi đăng ký thành lập với mục tiêu nâng cao hiệu quả, hiệu lực của công tác quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp sau khi đăng ký thành lập;

Căn cứ Thông tư số 03/2014/TT-BKH ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký Hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của Hợp tác xã;

Căn cứ Thông tư số 01/2013/TT-BKH ngày 21/01/2013 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 995/TT-KHĐT ngày 14/11/2014 (sau khi thống nhất với các sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố, thị xã),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ban hành và thay thế Quyết định số 24/2009/QĐ-UB ngày 23/9/2009 của UBND tỉnh ban hành quy chế quản lý doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã và các tổ chức, cá nhân liên quan căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Website Chính phủ;
- Các Bộ: KH&ĐT, Tư pháp;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- TT TU, TT HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- CVP, các PVP, các phòng CV, TH;
- Trung tâm Tin học - Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, CN;
- Gửi:
 - + VB giấy: Đối với các thành phần không nhận được VB điện tử.
 - + VB điện tử: Đối với các thành phần còn lại.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thiện

QUY CHẾ

Phối hợp quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh sau đăng ký thành lập trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
(kèm theo Quyết định số 86 /2014/QĐ-UBND ngày 05 /12/2014 của UBND tỉnh)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định một số nội dung phối hợp và trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân có liên quan trong hoạt động quản lý Nhà nước đối với doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh sau đăng ký thành lập trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp huyện), các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện; các tổ chức, cá nhân khác có liên quan trong việc đăng ký doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh và quản lý nhà nước sau đăng ký thành lập trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

2. Các doanh nghiệp, đơn vị trực thuộc của doanh nghiệp đăng ký thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp và Luật Đầu tư, bao gồm: Công ty cổ phần, Công ty TNHH, Công ty hợp danh, Doanh nghiệp tư nhân (gọi tắt là doanh nghiệp), Chi nhánh, Văn phòng đại diện (gọi là đơn vị trực thuộc của doanh nghiệp); Hộ kinh doanh đăng ký kinh doanh theo Nghị định 43/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp (gọi tắt là hộ kinh doanh)

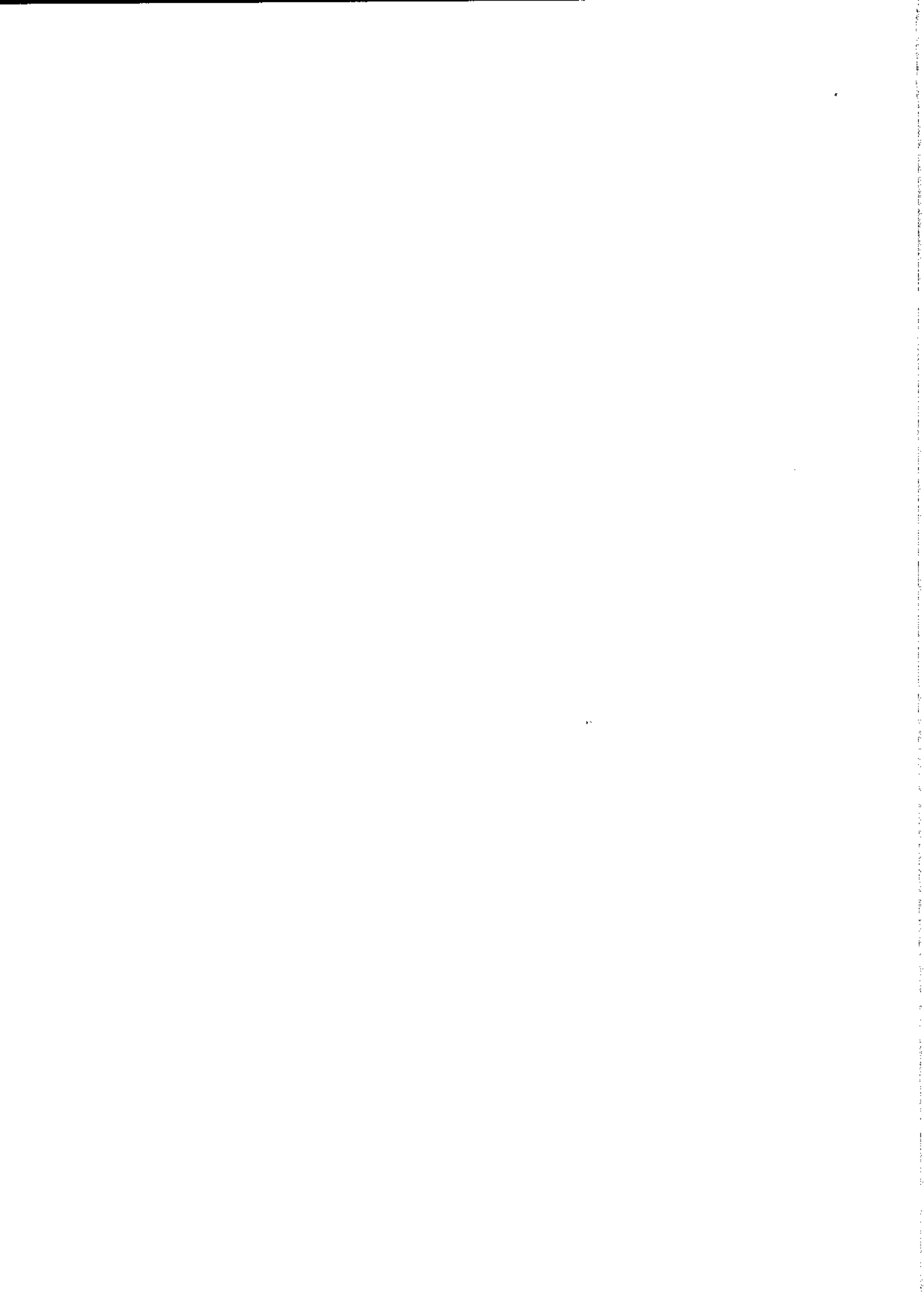
3. Các Hợp tác xã đăng ký thành lập và hoạt động theo Luật Hợp tác xã.

Điều 3. Mục đích quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh.

1. Đảm bảo quyền tự do kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

2. Phản ánh kịp thời, chính xác thông tin về hoạt động của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh; cung cấp thông tin về doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh cho các tổ chức, cá nhân có yêu cầu theo quy định của pháp luật.

3. Phát hiện và xử lý kịp thời doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh có hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động kinh doanh.



4. Đảm bảo sự phối hợp giữa các cơ quan quản lý Nhà nước trong việc quản lý hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh.

5. Đề xuất ban hành các cơ chế chính sách để khuyến khích doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh phát triển phù hợp với quy định của pháp luật.

6. Doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh kinh doanh đa ngành, nghề chịu sự quản lý của nhiều cơ quan nhà nước, mỗi cơ quan chịu trách nhiệm quản lý hoạt động của doanh nghiệp trong từng lĩnh vực chuyên ngành tương ứng.

Điều 4. Nguyên tắc và phương pháp phối hợp.

1. Nguyên tắc phối hợp

a) Công tác phối hợp quản lý nhà nước giữa các cơ quan liên quan phải trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật và quy định của Quy chế này; phải được tiến hành công khai, minh bạch, không chồng chéo về nội dung, không gây khó khăn, phiền hà cho doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh. Đối với các trường hợp vi phạm phải kịp thời xử lý theo quy định của pháp luật.

b) Bảo đảm sự phối hợp quản lý thống nhất, đồng bộ, hiệu quả; phân công rõ trách nhiệm của từng cơ quan trong việc chủ trì, phối hợp tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh.

c) Giữ vững kỷ luật, kỷ cương trong hoạt động phối hợp giữa các cơ quan liên quan; đề cao trách nhiệm cá nhân của thủ trưởng cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp và cán bộ, công chức tham gia.

2. Phương pháp phối hợp

Tùy theo tính chất, nội dung công việc cụ thể lựa chọn một trong các phương thức phối hợp sau đây:

a) Lấy ý kiến bằng văn bản.

b) Tổ chức họp, hội nghị.

c) Tổ chức đoàn khảo sát, thanh tra, kiểm tra các hoạt động liên quan đến doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh định kỳ, hoặc đột xuất.

d) Trường hợp đột xuất theo sự chỉ đạo của cấp có thẩm quyền hoặc phát hiện có dấu hiệu vi phạm cần kiểm tra phục vụ công tác quản lý nhà nước, cơ quan chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tiến hành thanh tra, kiểm tra theo quy định.

Chương II

CÁC QUY ĐỊNH VỀ ĐĂNG KÝ KINH DOANH, PHỐI HỢP XỬ LÝ VI PHẠM VÀ THU HỒI GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ KINH DOANH

Điều 5. Quản lý công tác đăng ký doanh nghiệp

Sở Kế hoạch và Đầu tư giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quản lý nhà nước về công tác đăng ký doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh và có trách nhiệm: hướng dẫn, tổ chức thực hiện việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho các tổ chức, cá nhân và xử lý các vi phạm của doanh nghiệp trong lĩnh vực

đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật; hướng dẫn cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện về thủ tục, hồ sơ cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh.

Điều 6. Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện.

Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện, thành phố, thị xã: Phòng Tài chính - Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ quy định tại Điều 11, Nghị định số 43/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ về Đăng ký doanh nghiệp và quy định của Luật Hợp tác xã.

Điều 7. Phối hợp xử lý vi phạm pháp luật trong công tác đăng ký kinh doanh.

1. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, thị xã; xã, phường, thị trấn; các sở, ban, ngành, các cơ quan thanh tra chuyên ngành trong phạm vi quyền hạn của mình, có trách nhiệm kiểm tra, xử lý hành vi vi phạm hành chính đối với các trường hợp vi phạm trong hoạt động kinh doanh theo quy định.

2. Trước ngày 31/12 hàng năm, UBND huyện, thành phố, thị xã có trách nhiệm lập kế hoạch năm sau về kiểm tra hợp tác xã, hộ kinh doanh; phối hợp các cơ quan quản lý chuyên ngành tiến hành kiểm tra các doanh nghiệp trên địa bàn.

3. Khi phát hiện doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh có hành vi vi phạm hành chính trong hoạt động kinh doanh, cơ quan, người có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính tiến hành xử lý vi phạm theo các quy định của pháp luật, đồng thời thông báo cho chính quyền địa phương nơi doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh đăng ký đặt địa chỉ trụ sở chính;

4. Khi phát hiện doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong quá trình sản xuất kinh doanh có hành vi vi phạm các quy định về ngành nghề kinh doanh, cơ quan, người có thẩm quyền xử lý vi phạm có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho cơ quan đăng ký kinh doanh biết về việc vi phạm đó kèm theo hồ sơ xác định vi phạm để có căn cứ yêu cầu doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh đó bổ sung chứng chỉ hành nghề phù hợp hoặc yêu cầu ngừng kinh doanh ngành, nghề không đủ điều kiện.

Điều 8. Phối hợp xử lý vi phạm trong trường hợp thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp

Phối hợp việc thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh theo các quy định sau đây:

1. Cung cấp thông tin vi phạm: Trong quá trình quản lý, kiểm tra hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh nếu phát hiện có hành vi vi phạm, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, thị xã; các sở, ngành, cơ quan điều tra, thanh tra chuyên ngành có trách nhiệm đình chỉ ngay hoạt động kinh doanh, xử lý theo thẩm quyền và thông báo bằng văn bản cho cơ quan đăng ký kinh doanh.

2. Kiểm tra, xác minh thông tin vi phạm của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh: Khi nhận được thông tin do các tổ chức, cá nhân phản ánh về hành vi vi phạm của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh nếu xét thấy cần thiết

phải tiến hành xác minh, cơ quan đăng ký kinh doanh trực tiếp kiểm tra, hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền kiểm tra, xác minh thông tin về vi phạm. Kết quả kiểm tra, xác minh phải được thể hiện bằng văn bản.

3. Thông báo hành vi vi phạm: Khi có đủ căn cứ xác định doanh nghiệp vi phạm, cơ quan đăng ký kinh doanh tiến hành công bố hành vi vi phạm của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh theo quy định. Thông báo hành vi vi phạm được gửi đến địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp và Đăng thông báo trên trang thông tin điện tử (website) của Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Tĩnh, UBND cấp huyện;

4. Hình thức xử phạt vi phạm hành chính và mức xử phạt vi phạm hành chính được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 155/2013/NĐ-CP ngày 11/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Kế hoạch và Đầu tư và các quy định của pháp luật chuyên ngành liên quan.

Điều 9. Thông tin doanh nghiệp bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp

Thông tin về việc thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp phải được nhập vào Hệ thống thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia và gửi sang cơ quan Thuế trong thời hạn ba ngày làm việc, kể từ ngày ban hành quyết định thu hồi.

Chương III

PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM TRONG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP, HỢP TÁC XÃ, HỘ KINH DOANH

Điều 10. Trách nhiệm của các Sở, Ngành trong công tác quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Theo chức năng, nhiệm vụ được phân công, UBND tỉnh giao các cơ quan chuyên môn trực thuộc tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

1. Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư:

a) Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan tổ chức tuyên truyền, thực hiện Luật Doanh nghiệp, luật Hợp tác xã và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ cho cán bộ quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh.

b) Thực hiện đăng ký kinh doanh cho doanh nghiệp, hợp tác xã tín dụng, đăng ký kinh doanh các loại hình khác theo quy định pháp luật; báo cáo kết quả đăng ký kinh doanh hàng tháng gửi đến cơ quan chức năng có liên quan và Ủy ban nhân dân các cấp theo quy định để phối hợp quản lý sau đăng ký kinh doanh.

c) Trực tiếp kiểm tra hoặc phối hợp cùng cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, Ủy ban nhân dân cấp huyện kiểm tra doanh nghiệp theo nội dung trong hồ sơ

đăng ký kinh doanh; trực tiếp xử lý, phối hợp xử lý hoặc đề xuất xử lý vi phạm pháp luật của doanh nghiệp; Quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo quy định.

d) Cung cấp thông tin về doanh nghiệp đăng ký kinh doanh cho cơ quan chức năng, tổ chức, cá nhân có yêu cầu hợp pháp và đúng quy định.

e) Phối hợp với Cục Thuế tỉnh trao đổi, rà soát thông tin, dữ liệu về đăng ký doanh nghiệp trên Hệ thống thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia, kịp thời xử lý các vướng mắc phát sinh trong quá trình truyền, nhận dữ liệu để đảm bảo thống nhất và đồng bộ dữ liệu giữa 2 ngành.

Tiếp tục hoàn thiện nâng cấp cơ sở dữ liệu doanh nghiệp, quản lý hệ thống thông tin doanh nghiệp phục vụ công tác quản lý Nhà nước.

g) Theo dõi, nắm thông tin và tổng hợp tình hình hoạt động, kinh doanh của doanh nghiệp theo định kỳ; tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc thực hiện chính sách ưu đãi đối với doanh nghiệp, hộ kinh doanh phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

h) Làm đầu mối chủ trì hoặc phối hợp cùng các cơ quan quản lý Nhà nước liên quan tiếp nhận, xử lý, trả lời những kiến nghị, đề xuất, khiếu nại, tố cáo của doanh nghiệp và tổ chức, cá nhân liên quan đến doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

i) Yêu cầu doanh nghiệp báo cáo về hoạt động kinh doanh khi xét thấy cần thiết; rà soát, đôn đốc các doanh nghiệp thực hiện chế độ báo cáo tài chính định kỳ hàng năm và đột xuất theo quy định.

k) Phối hợp Sở Nội vụ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh kiện toàn bộ máy đăng ký kinh doanh từ cấp tỉnh đến cấp huyện nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ đăng ký kinh doanh và công tác quản lý doanh nghiệp sau đăng ký thành lập; thực hiện tốt ứng dụng công nghệ thông tin trong đăng ký kinh doanh và quản lý, vận hành hệ thống thông tin doanh nghiệp.

l) Hàng năm, phối hợp với Sở Tài chính, Cục Thuế tỉnh, Cục Thống kê và các cơ quan có liên quan, đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh; phối hợp Sở Nội vụ (Ban Thi đua khen thưởng tỉnh), Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh và các ngành có liên quan xét duyệt danh sách doanh nghiệp tiêu biểu, doanh nhân tiêu biểu đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng.

m) Chủ trì phối hợp với Sở, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện, tùy theo loại hình và tính chất hoạt động của doanh nghiệp, lập kế hoạch và triển khai công tác hậu kiểm kịp thời theo quy định pháp luật.

n) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Sở Tài chính

a) Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về tài chính doanh nghiệp; hướng dẫn, tư vấn và tổ chức thực hiện các chính sách tài chính, chế độ tài chính, chế độ kế toán, chế độ quản lý giá cả của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn nhằm bảo toàn và phát triển vốn. Chịu trách nhiệm hướng dẫn kiểm

tra tính chính xác của các nội dung trong báo cáo quyết toán tài chính của doanh nghiệp, hợp tác xã.

Phối hợp các ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh xây dựng, tổ chức thực hiện chính sách hỗ trợ, ưu đãi phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn.

b) Trên cơ sở báo cáo tài chính định kỳ và các tài liệu liên quan của các loại hình doanh nghiệp do: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục thuế tỉnh, Cục Thống kê tỉnh gửi đến (báo cáo tài chính được tiếp nhận từ các doanh nghiệp theo chế độ nhà nước quy định), tiến hành tổng hợp, phân tích đánh giá tình hình tài chính doanh nghiệp, hiệu quả kinh doanh và đề xuất các giải pháp phát triển doanh nghiệp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Tài chính; đồng thời xây dựng cơ sở thông tin dữ liệu để quản lý khai thác theo chế độ quy định đối với các doanh nghiệp, hợp tác xã và các tổ chức kinh tế trên địa bàn tỉnh.

c) Phối hợp kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại tố cáo; xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về tài chính, kế toán, giá bán sản phẩm của các loại hình doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn theo quy định của pháp luật;

d) Quản lý đối với doanh nghiệp nhà nước:

Phối hợp các cơ quan liên quan (thanh tra tỉnh, kiểm toán nhà nước khu vực, các sở, ban, ngành) lập kế hoạch giám sát tài chính (bao gồm cả kiểm tra, thanh tra), giám sát theo chuyên đề đối với các doanh nghiệp nhà nước do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Tổ chức giám sát doanh nghiệp nhà nước theo kế hoạch đã được Ủy ban nhân dân phê duyệt. Báo cáo ủy ban nhân dân tỉnh kết quả giám sát và đề xuất các biện pháp nhằm chấn chỉnh tình hình tài chính của các doanh nghiệp nhà nước.

e) Thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước về tài chính, kế toán, giá cả của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh theo pháp luật quy định và yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

3. Cơ quan Thuế

a) Cục Thuế tỉnh

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư trong việc tạo và cấp mã số doanh nghiệp theo quy định. Rà soát các thông tin doanh nghiệp đã đăng ký và thay đổi trên Hệ thống thông tin của cơ quan Thuế đã được nối với Hệ thống thông tin Quốc gia về đăng ký doanh nghiệp để kịp thời phản hồi những trường hợp vướng mắc với cơ quan đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư.

- Xử lý các vi phạm về thuế theo thẩm quyền và thông báo cho cơ quan đăng ký kinh doanh danh sách doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh vi phạm pháp luật về hoạt động kinh doanh; danh sách bị thu hồi mã số thuế hoặc không có nơi đăng ký trụ sở chính để phối hợp xử lý vi phạm;

- Thông báo kịp thời cho Sở Kế hoạch và Đầu tư, Công an tỉnh, Cục Thống kê tỉnh danh sách đối tượng nộp thuế bị thu hồi mã số thuế để xử lý theo quy định của pháp luật.

- Tổng hợp và thông báo cho Sở Kế hoạch và Đầu tư, Công an tỉnh danh sách doanh nghiệp vi phạm một trong những nội dung sau đây để xử lý theo quy định của pháp luật:

+ Không hoạt động tại trụ sở đã đăng ký trong thời gian 6 (sáu) tháng liên tục, kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;

+ Ngừng hoạt động kinh doanh 12 (mười hai) tháng liên tục mà không thông báo với Cục Thuế và cơ quan đăng ký kinh doanh;

+ Đã có quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, đã làm thủ tục giải thể nhưng vẫn tiếp tục hoạt động sản xuất kinh doanh;

+ Kinh doanh không đúng nội dung đã đăng ký, hoạt động không đúng địa chỉ trụ sở đã đăng ký.

+ Không ghi tên, treo biển hiệu theo Điều 31, Luật Doanh nghiệp 2005 và Điều 22, Điều 23, Nghị định số 103/2009/NĐ-CP về quy chế hoạt động văn hóa công cộng quy định về việc treo biển hiệu.

- Giám sát việc kê khai thuế, hoàn thuế, miễn thuế, giảm thuế, nộp thuế, quyết toán thuế và chấp hành chính sách, pháp luật về thuế đối với doanh nghiệp.

- Phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư, các Sở, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức kiểm tra, thanh tra các doanh nghiệp theo kế hoạch hoặc đột xuất.

- Tổ chức tuyên truyền và hướng dẫn các chế độ chính sách về thuế và các chính sách miễn, giảm thuế cho các doanh nghiệp, hộ kinh doanh và các tổ chức kinh tế trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Cục Thống kê rà soát các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Chi Cục thuế các huyện, thành phố, thị xã có trách nhiệm:

- Rà soát và đối chiếu danh sách doanh nghiệp, hợp tác, hộ kinh doanh đang hoạt động trên địa bàn.

- Định kỳ báo cáo Cục thuế tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, thị xã tình hình thực hiện việc đăng ký, kê khai, nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính khác của doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn.

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện, các cơ quan có liên quan cung cấp số liệu, tiến hành kiểm tra các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

4. Sở Nội vụ

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác kiện toàn bộ máy đăng ký kinh doanh từ cấp tỉnh đến cấp huyện.

- Chủ trì phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Cục Thuế tỉnh, Cục Thống kê tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Liên đoàn lao động tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh, Đảng ủy khối doanh nghiệp và các cơ quan có liên quan xét duyệt danh sách doanh nghiệp, hợp tác xã tiêu biểu, doanh nhân tiêu biểu đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng theo quy định.

5. Cục Thống kê tỉnh

- Thực hiện điều tra doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, tình hình thực hiện chế độ báo cáo thống kê và quyết toán theo quy định; Cục Thống kê tổng hợp, lập danh sách doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh vi phạm Luật Doanh nghiệp, Luật Hợp tác xã, Luật Kế toán và vi phạm các văn bản pháp luật khác báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và thông báo đến Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục Thuế tỉnh để phối hợp xử lý.

- Đôn đốc doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo thống kê, kế toán theo định kỳ. Tổ chức cập nhật thông tin về hoạt động doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh và giới thiệu lên mạng thông tin.

6. Ban quản lý khu kinh tế tỉnh

- Chịu trách nhiệm quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp, dự án do Ban cấp giấy chứng nhận đầu tư; phối hợp với các đơn vị có liên quan trong công tác quản lý nhà nước đối với các doanh nghiệp do Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn các Khu kinh tế, Khu công nghiệp; phối hợp tổ chức kiểm tra doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh hoạt động trong các khu kinh tế của tỉnh theo thẩm quyền.

- Định kỳ hàng tháng cung cấp các thông tin theo quy định đối với các doanh nghiệp, dự án do Ban cấp Giấy chứng nhận đầu tư cho Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục Thuế tỉnh, Cục Thống kê tỉnh, Công an tỉnh và các sở ngành có liên quan.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư trong công tác cấp mới, thay đổi và kiểm tra các Doanh nghiệp trên địa bàn khu kinh tế theo quy chế phối hợp.

7. Sở Tư pháp: Phối hợp với các cơ quan chức năng tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc xây dựng và tổ chức triển khai kế hoạch tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh và các doanh nhân trên địa bàn tỉnh.

8. Công an tỉnh

Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư trong việc cấp và quản lý con dấu cho doanh nghiệp, hợp tác xã đảm bảo nhanh chóng, kịp thời, đúng quy định pháp luật.

Có trách nhiệm tiếp nhận, nắm bắt thông tin về doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh để kịp thời phát hiện, ngăn chặn các hoạt động, hành vi vi phạm pháp luật trong sản xuất kinh doanh. Kịp thời thông báo cho cơ quan đăng ký kinh doanh những đối tượng vi phạm để cùng phối hợp xử lý.

Thực hiện việc xác minh thông tin doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh và khi có đề nghị của các cơ quan có liên quan đối với trường hợp có dấu hiệu vi phạm.

9. Thanh tra tỉnh.

- Hướng dẫn các sở, ban, ngành của tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh của ngành, địa phương.

- Rà soát kế hoạch thanh tra, kiểm tra của các cơ quan tránh trùng lặp, gây khó khăn cho doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh; xây dựng chương trình, kế hoạch thanh tra kiểm tra của tỉnh đối với các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên cơ sở hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ và yêu cầu công tác quản lý của tỉnh; tổng hợp chương trình, kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh của các sở, ban, ngành trong tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt trước ngày 15 tháng 11 hàng năm.

- Định kỳ 6 tháng, năm tổng hợp kết quả thanh tra, kiểm tra đối với các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư. Việc thanh tra, kiểm tra của các cơ quan có thẩm quyền đối với các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh phải thực hiện theo Luật Thanh tra và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn.

10. Báo Hà Tĩnh, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh và trang thông tin điện tử Hà Tĩnh

- Phối hợp với Sở Tư pháp, cơ quan báo chí đóng trên địa bàn, các cơ quan chức năng, chính quyền địa phương tổ chức tuyên truyền về pháp luật liên quan đến doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh.

- Xây dựng chuyên đề, chuyên trang về doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh; khuyến khích, ưu tiên sử dụng tin, bài của cán bộ các cơ quan quản lý nhà nước về công tác quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch - Đầu tư và các ngành liên quan tổ chức tuyên truyền, kỷ niệm ngày Doanh nhân Việt Nam hàng năm (13/10) đảm bảo hiệu quả, có ý nghĩa thiết thực.

11. Các Sở, ban, ngành khác.

- Thực hiện các nội dung quản lý Nhà nước chuyên ngành đối với doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Hợp tác xã và pháp luật chuyên ngành. Theo dõi số doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh hoạt động trên lĩnh vực chuyên ngành quản lý, định kỳ vào ngày 30/6 và 31/12 hàng năm, các Sở, ban, ngành gửi báo cáo kết quả rà soát kiểm tra doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh theo thẩm quyền của ngành về Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục thuế tỉnh, Cục thống kê để theo dõi, tổng hợp.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục thuế tỉnh và các cơ quan ban ngành trong quá trình kiểm tra, xử lý các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh vi phạm quy định của pháp luật.

- Hướng dẫn doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh thực hiện các quy định của pháp luật chuyên ngành trong hoạt động kinh doanh. Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện và cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh phát triển.

Điều 11. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã trong công tác quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

1. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, thị xã:

a) Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh hoạt động trên địa bàn.

b) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật, tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn phát triển.

c) Phát hiện, xử lý kịp thời các vi phạm của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh theo thẩm quyền và thông báo cho Sở Kế hoạch và Đầu tư để phối hợp quản lý.

d) Hàng năm, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh tình hình thực hiện nhiệm vụ theo các nội dung:

- Tình hình tổ chức thực hiện Luật Doanh nghiệp, Luật Hợp tác xã trên địa bàn.

- Tình hình chấp hành và vi phạm pháp luật của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn.

- Những biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh.

e) Hướng dẫn, chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn trong việc phối hợp, xác minh thông tin về doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn.

g) Chủ trì phối hợp với các cơ quan chuyên ngành tiến hành kiểm tra doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh có trụ sở đóng trên địa bàn huyện, thành phố, thị xã về việc chấp hành các nội dung trong giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và các hoạt động theo giấy phép chuyên ngành, thông báo bằng văn bản kết quả kiểm tra, xử lý vi phạm (nếu có) cho Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục thuế tỉnh và các cơ quan liên quan biết.

h) Hàng năm phối hợp các sở, ngành, các tổ chức có liên quan tổ chức tuyên truyền, tập huấn các chuyên đề về “khởi sự doanh nghiệp”, “quản trị doanh nghiệp”, “kế toán, tài chính - thuế”..., các văn bản pháp luật mới, các chế độ chính sách ưu đãi của trung ương, của tỉnh về khuyến khích phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

2. Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn:

a) Theo dõi tình hình hoạt động và đôn đốc doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh có trụ sở chính trên địa bàn thực hiện các nghĩa vụ theo quy định của pháp luật và Quy chế này.

b) Báo cáo Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, thị xã về việc doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh vi phạm quy định về trụ sở, biển hiệu, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh có thông báo tạm ngừng hoạt động, giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh mà vẫn hoạt động.

c) Phối hợp xác minh, cung cấp thông tin về doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, thị xã và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

d) Phối hợp Ủy ban nhân dân cấp huyện các các sở ngành tuyên truyền các cơ chế chính sách của tỉnh về phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh để các cá nhân đủ điều kiện thành lập doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 12. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân các cấp và các sở, ban, ngành phải khuyến khích, tạo điều kiện, vận động, hướng dẫn các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh tự giác chấp hành quy định của pháp luật; tham gia, đề xuất với các cơ quan Nhà nước những biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh; tổ chức đánh giá, bình chọn và khen thưởng doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh tiêu biểu trên địa bàn tỉnh.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm tổ chức, theo dõi, đôn đốc, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan quản lý nhà nước trong việc thực hiện Quy chế; định kỳ tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Trong quá trình thực hiện quy định của Quy chế này, nếu có vấn đề vướng mắc, phát sinh vượt thẩm quyền, các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về Sở Kế hoạch và Đầu tư để kịp thời tổng hợp, đề xuất phương án giải quyết, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thiện